

THÔNG BÁO

V/v: Chứng khoán ký quỹ bổ sung

Căn cứ:

- Biên bản họp của Hội Đồng Quản Lý Rủi Ro vào ngày 19/05/2025.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng xin trân trọng thông báo đến Quý khách hàng về việc bổ sung chứng khoán vào Danh mục chứng khoán ký quỹ hiện tại như sau:

1. Cổ phiếu bổ sung vào Danh mục chứng khoán ký quỹ:

STT	Mã cổ phiếu	Tên cổ phiếu	Tỷ lệ MR cho vay và/hoặc tính TSDB tối đa (%)	Tỷ lệ DP cho vay và/hoặc tính TSDB tối đa (%)	Giá cho vay và/hoặc tính TSDB tối đa (VND)	Sàn giao dịch
1	ASG	CTCP Tập đoàn ASG	50	50	22,680	HOSE
2	BBC	CTCP Bibica	50	50	67,990	HOSE
3	BCE	CTCP Xây dựng và giao thông Bình Dương	50	50	12,850	HOSE
4	BCF	CTCP Thực phẩm Bích Chi	50	50	50,700	HNX
5	CLL	CTCP Cảng Cát Lái	50	50	43,350	HOSE
6	COM	CTCP Vật Tư - Xăng Dầu	40	40	35,875	HOSE
7	CTB	CTCP Chế tạo Bơm Hải Dương	50	50	29,800	HNX
8	D2D	CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	50	50	58,760	HOSE
9	DIH	CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng Hội An	50	50	17,980	HNX

STT	Mã cổ phiếu	Tên cổ phiếu	Tỷ lệ MR cho vay và/hoặc tính TSDB tối đa (%)	Tỷ lệ DP cho vay và/hoặc tính TSDB tối đa (%)	Giá cho vay và/hoặc tính TSDB tối đa (VND)	Sàn giao dịch
10	EBS	CTCP Sách Giáo dục tại Thành phố Hà Nội	50	50	12,580	HNX
11	EVG	CTCP Tập đoàn Everland	50	50	7,990	HOSE
12	HCC	CTCP Bê tông Hòa Cầm - INTIMEX	50	50	23,700	HNX
13	HNA	CTCP Thủy điện Hủa Na	50	50	32,760	HOSE
14	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	50	50	10,420	HNX
15	ICT	CTCP Viễn thông – Tin học Bưu điện	50	50	15,960	HOSE
16	MST	CTCP Đầu tư MST	50	50	6,400	HNX
17	NT2	CTCP Điện Lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	50	50	24,440	HOSE
18	PDB	CTCP Tập đoàn Đầu tư Din Capital	50	50	16,600	HNX
19	PTC	CTCP Đầu tư iCapital	40	40	6,225	HOSE
20	RAL	CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng đông	50	50	130,000	HOSE
21	SC5	CTCP Xây dựng số 5	30	30	19,100	HOSE
22	SPM	CTCP S.P.M	50	50	13,780	HOSE
23	STK	CTCP Sợi Thế Kỷ	50	50	31,000	HOSE
24	TDC	CTCP kinh doanh và phát triển Bình Dương	40	40	12,425	HOSE
25	TNC	CTCP Cao su Thống nhất	40	40	32,625	HOSE

STT	Mã cổ phiếu	Tên cổ phiếu	Tỷ lệ MR cho vay và/hoặc tính TSDB tối đa (%)	Tỷ lệ DP cho vay và/hoặc tính TSDB tối đa (%)	Giá cho vay và/ hoặc tính TSDB tối đa (VND)	Sàn giao dịch
26	VIT	CTCP Viglacera Tiên Sơn	50	50	20,100	HNX
27	VPH	CTCP Vạn Phát Hưng	50	50	6,820	HOSE

2. Thời gian áp dụng

Được áp dụng từ ngày 20/05/2025.

Trân trọng.